

Số 01/BC-VSH-BKS

Quy Nhơn, ngày 20 tháng 05 năm 2016

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015**

**Công ty Cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình**

Căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS), Công ty cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hình (VSH). Thay mặt BKS, Trưởng BKS xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHCD) kết quả hoạt động của BKS trong năm tài chính 2015 như sau:

**A- NHỮNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2015**

- I. Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCD, Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2015.
- II. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và Báo cáo tài chính năm 2015.
- III. Đánh giá việc triển khai dự án thủy điện Thượng Kon Tum.
- IV. Các vấn đề khác.
- V. Một số giải pháp và kiến nghị của BKS.

**B- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2015**

**I. Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCD và HĐQT năm 2015**

**1. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCD**

Nghị quyết 467/2015/NQ-VSH-ĐHĐCĐ ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông đã giao cho HĐQT và Ban điều hành Công ty một số nhiệm vụ sau:

TT	Nhiệm vụ ĐHCD giao năm 2015	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Sản lượng điện sản xuất 700 Triệu kWh.	Sản lượng điện sản xuất năm 2015 đạt 673,84 triệu kWh, đạt 96,3% kế hoạch.	Không hoàn thành.
2	Tổng doanh thu đạt 489,45 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 302 tỷ đồng.	Tổng doanh thu đạt 498 tỷ đồng (hoàn thành 101,8% kế hoạch), lợi nhuận trước thuế đạt 283	Hoàn thành chỉ tiêu doanh thu nhưng không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận.

		tỷ đồng (hoàn thành 93,7% kế hoạch).	
3	Chi trả cổ tức năm 2014 là 10%	Đã thực hiện chi trả cổ tức 10%	Hoàn thành
4	Lựa chọn Công ty kiểm toán Deloitte kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015	Đã ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán	Hoàn thành
5	Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Hợp đồng thi công gói thầu thi công đường hầm dẫn nước bằng TBM và gia cố phần còn lại thuộc Tuyển năng lượng, dự án Thượng Kon Tum.	Chưa phê duyệt	Chưa hoàn thành
6	Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung cơ bản Hợp đồng tín dụng dự án Thượng Kon Tum và các hợp đồng liên quan.	Đã ký hợp đồng tín dụng với nhóm ngân hàng tài trợ dự án.	Hoàn thành

Theo đánh giá của Ban kiểm soát, năm 2015 Công ty không hoàn thành kế hoạch sản lượng. Mặc dù kế hoạch doanh thu đạt kế hoạch do ĐHCĐ giao nhưng không đạt được chỉ tiêu lợi nhuận. Các nội dung khác về cơ bản đã hoàn thành ngoại trừ việc ký hợp đồng thi công với nhà thầu thi công đường hầm dẫn nước bằng TBM. Tuy nhiên đến thời điểm này VSH cơ bản đã thống nhất các nội dung hợp đồng với nhà thầu.

## 2. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết HĐQT năm 2015

Trong năm 2015, HĐQT đã ban hành 28 Nghị quyết, giao nhiệm vụ cho Ban điều hành Công ty. Theo đánh giá của BKS, HĐQT và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo, điều hành để phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh, tái khởi động dự án Thượng Kon Tum cũng như giải quyết tranh chấp với nhà thầu Trung Quốc. Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban kiểm soát, quá trình quản lý, điều hành vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Tiến độ làm việc với các đơn vị tư vấn như PECC 1, PECC 3 để đẩy nhanh việc tái khởi động tuyển năng lượng, dự án Thượng Kon Tum chưa đạt được tiến độ đề ra mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong việc phối hợp, đôn đốc các đơn vị tư vấn.
- Chưa đảm bảo được tiến độ tái khởi động tuyển năng lượng, dự án Thượng Kon Tum.
- Cần chủ động hơn trong việc sửa đổi, bổ sung hệ thống quy trình, quy chế nội bộ để nâng cao năng lực thể chế của Công ty.

## II. Đánh giá kết hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và Báo cáo tài chính 2015 của VSH

## 1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

Nội dung	Đvt	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	TH/KH năm 2015 (%)
A. Sản lượng điện sản xuất	Tr. kwh	700	673,84	96,3%
B. Doanh thu	Tỷ.đ	489,45	498,00	101,7%
1. Doanh thu sản xuất điện		464,63	467,37	100,6%
2. Doanh thu khác		24,82	30,63	123,4%
C. Chi phí	Tỷ.đ	187,45	215	114,7%
D. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	302	283	93,7%

Năm 2015, Công ty không đạt được kế hoạch sản lượng điện sản xuất. Mặc dù kế hoạch doanh thu hoàn thành được theo mức do ĐHCĐ giao nhưng lợi nhuận không đạt được mức kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do:

- Tình hình thời tiết không thuận lợi, nắng nóng và khô hạn kéo dài dẫn đến sản lượng điện sản xuất không đạt kế hoạch đề ra.

- Ảnh hưởng của việc thay đổi chế độ kế toán: năm 2015 VSH áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính do đó 1 số chi phí phải được tính vào chi phí sản xuất, bao gồm:

+ Chênh lệch tỷ giá phát sinh của dự án Thượng Kon Tum.

+ Các khoản truy thu thuế và phát chậm nộp cho các khoản truy thu thuế từ 2007-2011.

- Tăng chi phí lãi vay do phát sinh các khoản vay hoàn trả vốn đối ứng.

## 2. Báo cáo tài chính năm 2015

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2015 của VSH được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Theo ý kiến của Deloitte, Báo cáo tài chính năm 2015 đã được phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015 phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Tuy nhiên, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã nêu vấn đề nhấn mạnh về khoản công nợ tiềm tàng liên quan đến kết quả của vụ kiện giữa Công ty và Tổ hợp nhà thầu Hydro China Huadong – CR 18G.

Ban kiểm soát tóm tắt tình hình tài chính của Công ty năm 2015 như sau:

### 2.a. Tài sản nguồn vốn của VSH tại thời điểm 31/12/2015.

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	2015/2014 (%)
<b>A. Tài sản</b>			
1. Tài sản ngắn hạn	976.010.484.271	2.018.221.246.556	207%
1.1. Tiền và tương đương tiền	229.958.976.756	1.153.237.223.520	501%
2. Tài sản dài hạn	2.663.537.538.626	3.031.163.745.016	114%
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>3.639.548.022.897</b>	<b>5.049.384.991.572</b>	<b>139%</b>
<b>B. Nguồn vốn</b>			
1. Nợ phải trả	676.939.581.186	2.258.034.480.817	334%
1.1. Nợ ngắn hạn	539.875.426.043	483.489.068.623	90%
<i>Trong đó, Vay ngắn hạn</i>	<i>258.430.623.575</i>	<i>250.800.909.611</i>	<i>97%</i>
1.2. Nợ dài hạn	137.064.155.143	1.774.545.412.194	1.295%
2. Vốn chủ sở hữu	2.962.608.441.711	2.791.350.510.755	94%
<i>Trong đó, Vốn điều lệ</i>	<i>2.062.412.460.000</i>	<i>2.062.412.460.000</i>	<i>100%</i>
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>3.639.548.022.897</b>	<b>5.049.384.991.572</b>	<b>139%</b>

## 2.b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2015 như sau :

Nội dung	2014	2015
- Khả năng thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn (lần)	1,81	4,17
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	0,23	0,81
- Bố trí cơ cấu nguồn vốn và tài sản:		
+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	18,6%	44,7%
+ Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn	14,8%	9,9%
+ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	26,8%	40%
- Tỷ suất sinh lời:		
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	12,1%	9%
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	9,9%	5%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.712	1.191

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2015 tăng 1.409,8 tỷ đồng (tương đương 39%) so với thời điểm 31/12/2014 do tài sản ngắn hạn tăng 1.042,2 tỷ đồng (*trong đó tiền và tương đương tiền tăng 923,3 tỷ đồng*) và tài sản dài hạn tăng 367,6 tỷ đồng.

- Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2015 tăng 1.409,8 tỷ đồng (tương đương 39%) so với thời điểm 31/12/2014 do nợ phải trả tăng 1.581 tỷ đồng (chủ yếu do rút vốn các khoản vay của các Ngân hàng thương mại trong nước để hoàn lại 70% phần vốn tự có mà Công ty đã giải ngân thực hiện dự án Thượng Kon Tum, khoản

vay của Raiffeisenlandesbank Oberosterreich Aktiengesellschaft (Áo) để thanh toán theo Hợp đồng cung cấp thiết bị cơ điện cho Dự án Thủy điện Thượng Kon Tum) và vốn chủ sở hữu giảm 171,2 tỷ đồng.

- Khả năng thanh toán ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2015 là 4,17 lần, tăng so với thời điểm 31/12/2014 (2,37 lần) do tài sản ngắn hạn tăng 1.042,2 tỷ đồng, nợ phải trả giảm -56.4 tỷ đồng. Khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty ở mức cao so với các doanh nghiệp trong ngành.

- Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 là 0,81 lần, tăng so với thời điểm 31/12/2014 (0,23 lần) do nợ phải trả tăng lên. Hệ số này vẫn đảm bảo so với quy định (<3 lần).

### **III. Đánh giá việc triển khai Dự án Thủy điện Thượng Kon Tum**

#### **1. Tiến độ Dự án**

Dự án Thủy điện Thượng Kon Tum (**Dự án**) có Tổng mức đầu tư là 5.744 tỷ đồng và theo kế hoạch sẽ phát điện vào cuối năm 2013. Do chậm tiến độ, HĐQT VSH đã quyết định hoãn tiến độ phát điện lần I đến cuối năm 2015 và lần II đến hết quý 2 năm 2015. Tuy nhiên, đến nay Dự án tiếp tục chậm tiến độ so với kế hoạch điều chỉnh lần II và dự kiến phải đến năm 2019 mới có thể phát điện. Tiến độ một số công việc chính liên quan đến Dự án như sau:

##### **1.1. Tuyển áp lực:**

Đây là hạng mục thi công bao gồm đập dâng và đập tràn xả lũ. Về cơ bản tuyển áp lực đang được nhà thầu thi công bảo đảm tiến độ đề ra.

##### **1.2. Tuyển năng lượng:**

Công việc thi công phần còn lại của tuyển năng lượng được chia thành 3 gói thầu chính:

- Thi công phần còn lại của cửa nhận nước và phần đầu hầm dẫn nước.
- Thi công đường hầm dẫn nước bằng TBM và gia cố phần còn lại.
- Thi công phần còn lại của nhà máy ngầm.

Sau khi chấm dứt hợp đồng thi công với nhà thầu Trung Quốc, VSH đã tiến hành các công việc để lựa chọn các nhà thầu thi công các gói thầu này. Cụ thể:

- Thực hiện phê duyệt dự án đầu tư hiệu chỉnh và tổng mức đầu tư hiệu chỉnh trong tháng 5/2015.
- Phối hợp với đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiết kế và dự toán các hạng mục.
- Triển khai việc mời thầu tư vấn giám sát, mời thầu các nhà thầu có năng lực thực hiện 3 gói thầu trên, đảm bảo công khai, minh bạch.
- Tổ chức triển khai thi công và hoàn thành các công trình phụ trợ, đảm bảo việc thi công trong thời gian tới như: bơm nước, đào hố móng.

##### **2. Ý kiến của Ban kiểm soát:**

- HĐQT và Ban điều hành VSH đã có nhiều nỗ lực trong việc tái khởi động thi

công tuyển năng lượng, dự án Thượng Kon Tum. Các nội dung công việc nhìn chung được thực hiện cẩn trọng, với sự tham gia của các đơn vị tư vấn chuyên môn, tư vấn thẩm tra và tư vấn pháp lý. Tuy nhiên, việc tái khởi động thi công tuyển năng lượng vẫn chưa đảm bảo được tiến độ, kế hoạch đề ra.

- Ban kiểm soát đề nghị HĐQT, Ban điều hành VSH lưu ý và rút kinh nghiệm một số nội dung như sau:

+ Ban điều hành VSH cần chủ động hơn trong việc thẩm định ý kiến của các đơn vị tư vấn để làm cơ sở báo cáo cho HĐQT VSH xem xét, quyết định.

+ Sớm ban hành bảng tổng dự toán, tiến độ tổng thể của Dự án để thuận tiện cho việc kiểm soát tiến độ, tránh mất thời gian, sa đà vào việc giải quyết các sự vụ.

#### **IV. Các vấn đề khác:**

##### **1. Tranh chấp với nhà thầu Trung Quốc, dự án Thượng Kon Tum:**

- Trước sức ép về mặt tiến độ và việc VSH có thể ra thông báo chấm dứt hợp đồng và việc nhà thầu Trung Quốc không thể hoàn thành được dự án đúng tiến độ đặt ra, ngày 2/7/2014 Tổ hợp nhà thầu Hoa Đông và Cục đường sắt số 18 Trung Quốc (nhà thầu thi công tuyển năng lượng dự án Thượng Kon Tum) đã có thông báo chấm dứt hợp đồng gửi đến Chủ đầu tư;

- Ngày 23/8/2014, Nhà thầu có đơn kiện gửi Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC) với tổng giá trị khởi kiện là hơn 1.000 tỷ đồng và gần 12 triệu USD (Vụ kiện 24/14) với tư vấn của văn phòng luật Gide Loyrette tại Việt Nam;

- Trong năm 2015, HĐQT và Ban điều hành VSH đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tư vấn pháp lý để chuẩn bị các tài liệu cho vụ kiện tranh chấp với nhà thầu Trung Quốc. Nhìn chung, các công việc đã được chuẩn bị cẩn trọng, tỉ mỉ để đảm bảo lợi ích cho VSH trong vụ kiện trên.

##### **2. Về các khoản vay dài hạn hoàn trả vốn tự có:**

- Ngày 16/6/2015, để thu xếp vốn tiếp tục triển khai thi công tuyển năng lượng, dự án Thượng Kon Tum, VSH đã ký hợp đồng tài trợ dự án với nhóm cấp tín dụng do Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam làm đầu mối, bao gồm: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Gia Lai, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Kon Tum, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – CN Bình Định, Ngân hàng TMCP Á Châu – CN Bình Định và Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh – CN Hiệp Phú với tổng hạn mức cho vay là 2.900 tỷ đồng.

- Theo quy định tại khoản 2.02d của Thỏa thuận tài trợ dự án số 01/2015/TTDA ngày 16/06/2015 và các hợp đồng tín dụng giữa các bên cấp tín dụng và CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh, nếu được bên cấp tín dụng chấp thuận, các khoản vay sẽ được VSH dùng để thanh toán hoàn lại tối đa 70% phần vốn tự có mà VSH đã giải ngân thực hiện dự án Thượng Kon Tum.

- Từ ngày 13/7/2015 đến ngày 15/12/2015, VSH lần lượt vay của ngân hàng

tham gia cấp tín dụng với tổng số tiền đã giải ngân là 1.405,9 tỷ đồng, cao hơn mức giải ngân cần thiết để hoàn 70% vốn tự có là 937,9 tỷ đồng. Mức lãi suất của các khoản vay này dao động trong khoảng 9,5% tới 10%. Các khoản tiền này được giữ tại các tài khoản ký quỹ với các bên cấp tín dụng với mức lãi suất là 4,5% và buộc phải giữ lại trên các tài khoản ký quỹ để làm vốn đối ứng triển khai dự án Thượng Kon Tum, không thể dùng cho sản xuất kinh doanh hoặc các mục đích khác.

- Như vậy, mỗi tháng VSH phải chịu khoản chi phí do chênh lệch giữa mức tiền gửi tại các tài khoản ký quỹ và mức lãi vay khoảng 4,5- 5%/năm trên dư nợ với các bên cấp tín dụng. Mức dư nợ này tại thời điểm 31/12/2015 là 1.405,9 tỷ đồng.

### **Ý kiến đánh giá của Ban kiểm soát:**

- Qua rà soát của Ban kiểm soát, không có điều khoản nào trong các thỏa thuận với nhóm cấp tín dụng dự án quy định việc vay hoàn trả vốn đối ứng phải được triển khai ngay sau khi VSH ký thỏa thuận với các bên cấp tín dụng.

- Các khoản vay hoàn trả vốn đối ứng thực chất là việc nhóm cấp tín dụng hoàn trả phần vốn tự có VSH đã chi trả trong quá trình chưa triển khai dự án Thượng Kon Tum nhưng chưa vay được các nguồn vốn khác. Tuy nhiên, các khoản hoàn trả vốn đối ứng này VSH lại không được sử dụng cho các mục đích khác mà bắt buộc phải giữ trong tài khoản ký quỹ để tiếp tục giải ngân cho dự án Thượng Kon Tum.

- VSH triển khai các khoản vay này để đảm bảo nhu cầu vốn cho dự án Thượng Kon Tum (tạm ứng cho các nhà thầu thi công tuyển năng lượng), giải quyết các biện pháp khẩn cấp cho vụ kiện với nhà thầu Trung Quốc và thanh toán cho các nhà thầu đang thực hiện. Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban kiểm soát, việc vay hoàn trả vốn đối ứng được thực hiện tại thời điểm và với lượng vốn chưa phù hợp (VSH chưa thực sự cần và số lượng vay quá nhiều so với nhu cầu vốn hoạt động và triển khai dự án Thượng Kon Tum).

### **3. Về khoản phạt thuế trong năm 2015**

- Ngày 14/9/2012, Cục thuế Bình Định đã có quyết định số 1325/QĐ-CT về việc thành lập đoàn kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật về thuế tại VSH từ năm 2007-2011.

- Sau 5 ngày làm việc tại VSH, đoàn kiểm tra đã có biên bản kiểm tra sơ bộ. Theo đó, tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp truy thu, phạt hành chính và thu chậm nộp từ năm 2007-2011 khoảng 100 tỷ đồng.

- Do VSH không thống nhất với một số nội dung trong biên bản kiểm tra sơ bộ nên đã nhiều lần làm việc với Cục thuế Bình Định và Tổng cục thuế từ năm 2012 – 2015.

- Tới cuối năm 2015, một số nội dung vẫn chưa thống nhất được với đoàn kiểm tra với tổng giá trị là 36.995.340.975 đồng. Trong đó:

+ Truy thu thuế TNDN	29.246.790.387 đồng
→ Truy thu 50% thuế TNDN năm 2009 và 2010 do niêm yết lần đầu	28.436.318.070 đồng
→ Truy thu do bù trừ các khoản khác	810.472.317 đồng
+ Phạt hành chính	1.131.538.977 đồng
+ Thu chậm nộp	6.617.011.611 đồng
- Các nội dung chưa thống nhất bao gồm:	

Nội dung	Quan điểm VSH	Quan điểm đoàn kiểm tra
1. Xử lý khoản lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ dài hạn phải trả bằng ngoại tệ cuối kỳ năm 2010 và 2011	Công ty thực hiện hạch toán khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ dài hạn phải trả bằng ngoại tệ cuối kỳ vào chi phí tài chính theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.	Các khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ dài hạn phải trả bằng ngoại tệ cuối kỳ vào chi phí sản xuất theo hướng dẫn nội bộ của Tổng cục thuế. Do có chênh lệch thuế suất TNDN của hoạt động sản xuất (5%) và hoạt động tài chính (25%) nên dẫn đến khoản chênh lệch về thuế.
2. Thu nhập về dịch vụ quản lý vận hành năm 2009	Các khoản thu nhập về dịch vụ quản lý, vận hành thuộc ngành nghề đăng ký kinh doanh nên thuộc đối tượng được ưu đãi về thuế TNDN.	Các khoản thu nhập về dịch vụ quản lý, vận hành không thuộc phần sản xuất điện nên không thuộc đối tượng được ưu đãi về thuế TNDN.
3. Ưu đãi thuế TNDN năm 2009 và 2010 do niêm yết chứng khoán lần đầu năm 2004-2006	Công ty kê khai giảm 50% thuế TNDN các năm 2009 và 2010 trên cơ sở ưu đãi khi thực hiện niêm yết lần đầu năm 2005.	Căn cứ trên thông báo của Văn phòng Chính phủ, VSH chỉ được hưởng ưu đãi thuế trong 2 năm kể từ niêm yết lần đầu năm 2005 do vậy thuế TNDN năm 2009 và 2010 không được giảm 50%.

- Để giảm số tiền phạt và tiền lãi chậm nộp thuế, VSH đã thực hiện nộp khoản tiền trên cho Cục thuế tỉnh Bình Định trong năm 2015.

#### **Ý kiến đánh giá của Ban kiểm soát:**

- Căn cứ Thông báo số 318/TB-VPCP ngày 13/11/2008, VSH chỉ được hưởng ưu đãi 50% thuế TNDN trong vòng 2 năm kể khi niêm yết lần đầu. VSH thực hiện



niêm yết năm 2015 nên chỉ được hưởng ưu đãi giảm 50% thuế TNDN trong năm 2006-2007, không được hưởng ưu đãi thuế TNDN trong năm 2009-2010 theo kê khai của VSH. Vì vậy, việc Cục thuế Bình Định đề nghị truy thu là phù hợp.

- Các khoản còn lại trong tổng số đề nghị truy thu là nhỏ và bao gồm cả khoản phạt hành chính, lãi chậm nộp. Hơn nữa các khoản chênh lệch này chủ yếu do khác biệt trong quan điểm giữa VSH và Cục thuế Bình Định về cơ sở pháp lý vận dụng để được hưởng ưu đãi thuế.

#### **V- Một số giải pháp và kiến nghị của BKS**

Từ những tồn tại nêu trên, BKS trình ĐHCĐ xem xét một số giải pháp sau để khắc phục những tồn tại như đã nêu ở trên:

##### **1. Giải pháp tổng thể**

BKS kiến nghị ĐHCĐ xem xét bổ sung hoặc cơ cấu lại HĐQT và Ban điều hành Công ty, theo đó cơ cấu HĐQT và Ban điều hành ngoài việc đảm bảo có thành viên HĐQT độc lập theo quy định, còn cần phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý các dự án thủy điện quy mô và tính chất phức tạp tương tự Dự án Thượng Kon Tum.

##### **2. Giải pháp đối với hoạt động của Công ty, nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hinh**

- Thực hiện công tác bảo trì, sửa chữa đối với các nhà máy điện theo đúng kế hoạch để giảm tối thiểu suất sự cố, tăng sản lượng điện phát.

- Sâu sát trong công tác kinh doanh thị trường điện để tăng doanh thu trong điều kiện thời tiết dự báo khô hạn trong năm 2015.

##### **3. Giải pháp đối với dự án Thượng Kon Tum và giải quyết tranh chấp với nhà thầu Trung Quốc:**

- Sớm ban hành bảng tổng tiến độ Dự án, trình HĐQT phê duyệt để làm căn cứ triển khai thi công, đảm bảo tiến độ.

- Kiểm tra, đôn đốc Ban QLDA thực hiện việc sắp xếp, tổ chức bộ máy theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động đã được HĐQT phê duyệt.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý dự án và đơn vị tư vấn giám sát, đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công Dự án.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tư vấn pháp lý để giải quyết tranh chấp với nhà thầu Trung Quốc tại Trung tâm trọng tài Việt Nam (VIAC), đảm bảo lợi ích cao nhất cho VSH.

##### **4. Một số kiến nghị khác**

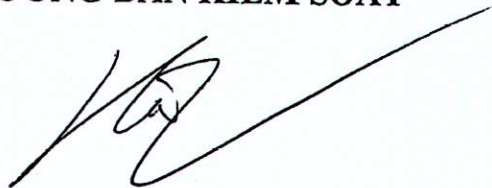
- Đề nghị Ban điều hành VSH rút kinh nghiệm trong việc bố trí nguồn cho phù hợp (thời gian, lượng vốn), nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tích cực, chủ động cập nhật, sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và các quy trình, quy chế nội bộ theo Luật doanh nghiệp 2015 và các quy định pháp luật hiện hành.

- Nỗ lực làm việc với các cơ quan chức năng để đảm bảo quyền sở hữu và phát triển đối với các dự án thủy điện Vĩnh Sơn 2 và Vĩnh Sơn 3

Kính chúc quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe và thành đạt./.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Việt Hà**